

KẾ HOẠCH

Tổ chức cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số năm học 2023 – 2024

Thực hiện kế hoạch 333/KH-PGDĐT ngày 15/09/2023 kế hoạch tổ chức hoạt động chuyên môn với giải pháp sáng tạo “ Ứng dụng CNTT, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ năm học 2023-2024;

Thực hiện kế hoạch 16/KH-MNMD ngày 18/09/2023 kế hoạch tổ chức hoạt động chuyên môn với giải pháp sáng tạo “ Ứng dụng CNTT, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ năm học 2023-2024;

Trường mầm non Mỹ Đức xây dựng Kế hoạch tổ chức Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao ý thức chủ động, sáng tạo xây dựng thiết bị dạy học số nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Xây dựng và phát triển Kho học liệu số về thiết bị dạy học số có chất lượng. Lựa chọn sản phẩm tham gia cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số cấp huyện. Các thiết bị dạy học số được chia sẻ và sử dụng rộng rãi trong các cơ sở giáo dục.

- Khuyến khích phong trào thiết kế, sáng tạo làm thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục để bổ sung, khắc phục những khó khăn về thiết bị dạy học trong quá trình triển khai Chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Bổ sung nguồn tư liệu dạy học, thiết bị dạy học để sử dụng trong công tác dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy - học, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục theo đúng mục tiêu của chương trình chuyển đổi số của trường, huyện và ngành GD&ĐT.

2. Yêu cầu

- Thiết bị dạy học số phải đảm bảo tính khoa học, sư phạm, đáp ứng yêu cầu của CTGD, phù hợp với xu hướng đổi mới phương pháp dạy học trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích tổ chức Cuộc thi tại các lớp để tạo động lực phát triển sáng tạo, tự làm thiết bị dạy học trong việc triển khai chuyển đổi số của trường, ngành

Giáo dục.

- Cuộc thi đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng, thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức, lãng phí.

II. NỘI DUNG CUỘC THI

1. Phạm vi, đối tượng và hình thức dự thi

- Phạm vi: Cuộc thi được tổ chức trên phạm vi cấp trường.
- Đối tượng dự thi: **Giáo viên các lớp**
- Hình thức dự thi: Các tác giả có thể dự thi theo hình thức cá nhân hoặc nhóm tác giả. Một nhóm tác giả không quá 02 (hai) thành viên.

2. Sản phẩm dự thi

- Sản phẩm dự thi là thiết bị dạy học được xây dựng/thiết kế/số hóa để sử dụng hoàn toàn hoặc một phần trên môi trường số phục vụ cho công tác dạy và học tại các cơ sở giáo dục. Cụ thể:

- + *Tư liệu dạy học: Bộ tranh ảnh, Video clip;*
- + *Phần mềm thí nghiệm ảo, mô phỏng thí nghiệm;*
- + *Thiết bị thí nghiệm thực hành được kết nối và có thể tương tác được trên máy tính/điện thoại/máy tính bảng hoặc tương tác qua môi trường mạng;*
- + *Các sản phẩm là thiết bị dạy học khác có thể sử dụng trên môi trường số để tăng cường sự trải nghiệm của người học và có thể thay thế được thiết bị dạy học truyền thống.*

- Yêu cầu về sản phẩm dự thi:

+ Sản phẩm dự thi phải đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ và sư phạm, phù hợp với các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về mục tiêu, yêu cầu, nội dung và phương pháp dạy học của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học cơ sở, Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung một số thiết bị tại danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

+ Sản phẩm có thể thay thế các thiết bị dạy học truyền thống hoặc những thiết bị thí nghiệm/dụng cụ thí nghiệm không thể sử dụng được trong lớp học;

+ Sản phẩm dự thi không vi phạm các quy định Luật sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật liên quan (nếu có).

3. Thời gian, địa điểm tổ chức Cuộc thi

- Thời gian: Ngày **17/11/2023** (Khai mạc Cuộc thi từ 7 giờ 30 phút, tổng kết cuộc thi 15 giờ 00 phút).

+ Địa điểm: Hội trường.

+ Thành phần: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên các lớp có sản phẩm tham gia dự thi.

4. Số lượng đăng ký, nộp sản phẩm dự thi

a) Số lượng: Mỗi lớp **01 sản phẩm/lớp**.

b) Hồ sơ dự thi:

* **Mỗi sản phẩm** dự thi cần nộp:

- Tập dữ liệu chứa sản phẩm dự thi: Sản phẩm dự thi (thiết bị dạy học số) được đóng gói dưới dạng tập tin nén (.zip). Đối với các sản phẩm dự thi là kết nối dụng cụ thí nghiệm thực hành với máy vi tính phải nộp/trình bày sản phẩm thực tế khi có yêu cầu từ Ban Tổ chức Cuộc thi hoặc Hội đồng Giám khảo;

- Bản mô tả về sản phẩm dự thi: chứa đầy đủ thông tin về thiết kế và mô tả sản phẩm dự thi, thuyết minh về tính ứng dụng và thực tiễn trong việc dạy và học được lưu dưới định dạng .pdf;

- Video clip ứng dụng sản phẩm trong quá trình dạy và học, được xuất bản theo định dạng sau: .MP4, thời lượng không quá 10 phút.

* **Hồ sơ dự thi của mỗi trường gồm:**

- Bản dấu đỏ *Bản đăng ký sản phẩm dự thi (theo biểu mẫu kèm theo)* đồng nhập biểu online qua địa chỉ email;

- *Bản mô tả về sản phẩm dự thi* của các tác giả có xác nhận của Hiệu trưởng;

- *File mềm* của các sản phẩm dự thi.

c) Thời gian nộp: Nộp hồ sơ dự thi trực tiếp cho BGH trước ngày 14/11/2023.

5. Công tác tổ chức Cuộc thi

a) Tổ chức thi và chấm thi

- Giáo viên dự thi trưng bày sản phẩm của mình tại vị trí do BTC quy định (Từ 7h00 ngày 17/11/2023)

- Giám khảo chấm *Bản mô tả về sản phẩm dự thi* và chấm phần trình bày sản phẩm (từ 8h00' ngày 17/11/2023)

- *Thang điểm, tiêu chí đánh giá*

Các sản phẩm dự thi được chấm theo thang điểm 100, là số tự nhiên

Tiêu chí đánh giá:

+ Tính khoa học: 30 điểm;

+ Tính sư phạm và thẩm mỹ: 25 điểm;

- + Tính sáng tạo và ứng dụng: 30 điểm;
- + Tiêu chí khác: 15 điểm.

(Chi tiết tiêu chí đánh giá sản phẩm dự thi được quy định tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

b) Xếp giải Cuộc thi

- Các sản phẩm dự thi được xếp thứ tự theo điểm đạt được từ cao xuống thấp;

- Các giải của Cuộc thi: Dựa trên kết quả đánh giá của Hội đồng giám khảo gồm có giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, ra quyết định thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi, Ban Giám khảo Cuộc thi, bộ phận giúp việc; tổ chức, triển khai Cuộc thi theo đúng kế hoạch.

- Ra quyết định công nhận cho các tác giả đạt giải cấp huyện.

- Báo cáo Phòng GD&ĐT huyện An Lão về công tác tổ chức cuộc thi cấp trường.

- Đánh giá công tác chuyên đổi số của nhà trường.

2. Giáo viên

- Lựa chọn những sản phẩm chất lượng, tiêu biểu của trường để tham gia cuộc thi cấp trường.

- Đăng ký số lượng bài dự thi, sản phẩm dự thi về trường qua bộ phận chuyên môn ngày 14/11/2023 (Bản điện tử, File sản phẩm qua mail).

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số năm 2023 - 2024. Nhà trường yêu cầu các lớp triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của văn bản này. Trong quá trình triển khai và thực hiện có điều gì vướng mắc, báo cáo về BGH để kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để bc);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hương

Phụ lục 1
Bản đăng kí dự thi (file Excel)

| Stt | Tên sản phẩm | Tác giả | Đơn vị | Môn | Lớp | Lĩnh vực | Ghi chú |
|-----|--------------|---------|--------|-----|-----|----------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

Ghi chú: Lĩnh vực (Tư liệu dạy học: Bộ tranh ảnh, Video clip; Phần mềm thí nghiệm ảo, mô phỏng thí nghiệm; Thiết bị thí nghiệm thực hành được kết nối và tương tác được trên máy tính; thiết bị dạy học khác)

Phụ lục 2
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

| TT | Tiêu chí đánh giá | Nội dung tiêu chí | Điểm tối đa |
|-----------|--|--|--------------------|
| 1 | Tính khoa học | a) Bám sát yêu cầu về thiết bị dạy học tối thiểu và nội dung giảng dạy | 10 |
| | | b) Thể hiện được mục đích, yêu cầu của bài học mà sản phẩm hướng đến | 10 |
| | | c) Tính chính xác về khoa học | 10 |
| 2 | Tính sư phạm và thẩm mỹ | a) Tính trực quan, định hướng hoạt động nhận thức tích cực và kích thích khả năng sáng tạo, tư duy học tập của người học | 10 |
| | | b) Nội dung kiến thức có thể truyền tải | 10 |
| | | c) Khả năng tương tác với người học | 5 |
| 3 | Tính sáng tạo và ứng dụng linh hoạt | a) Ý tưởng thiết kế | 10 |
| | | b) Sản phẩm có thể sử dụng cho nhiều lớp học, môn học và các chủ đề dạy học khác nhau | 10 |
| | | c) Sản phẩm có thể sử dụng cho nhiều phương thức, phương pháp dạy học khác nhau | 10 |
| 4 | Tiêu chí khác | a) Bảo đảm an toàn; dễ cài đặt, sử dụng; có khả năng tái sử dụng | 5 |
| | | b) Chất lượng âm thanh, hình ảnh của sản phẩm | 5 |
| | | c) Khả năng phát triển sản phẩm sử dụng vào các mục đích khác nhau | 5 |
| | | TỔNG ĐIỂM | 100 |